ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 818 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, sửa chữa các toà nhà công vụ cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 50/TTr-SXD ngày 25/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Cải tạo, sửa chữa các toà nhà công vụ cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa các toà nhà công vụ cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

2. Địa điểm xây dựng: khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

3. Diện tích sử dụng đất: 8.526,7m^2.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

5. Chủ đầu tư: Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

6. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công ty TNHH MTV Minh Bảo.

7. Nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án nhóm C; công trình dân dụng, cấp III.

8. Mục tiêu dự án: cải tạo, sửa chữa các toà nhà công vụ cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị để đảm bảo đủ điều kiện vật chất, an toàn, đáp ứng điều kiện sinh hoạt cho các lực lượng làm việc tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị.

9. Quy mô đầu tư xây dựng

Cải tạo, sửa chữa nhà công vụ cơ quan Hải Quan (khối nhà 01), nhà công vụ các cơ quan (khối nhà 02), khối nhà đa năng (khối nhà 03) nằm bên phải tuyến Quốc lộ 1 tại Km1+200 thuộc khu đất do Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn quản lý.

a) Khối nhà 01: công trình cao 03 tầng, có mặt bằng hình chữ nhật, kích thước (47x20,6)m; chiều cao tôn nền 1,05m, chiều cao tầng 1: 3,9m; chiều tầng 2 và tầng 3: 3,6m; chiều cao mái: 2,5m, mái dốc lợp tôn.

b) Khối nhà 02: công trình cao 03 tầng, có mặt bằng nhà hình chữ nhật, kích thước (19x27,6)m; chiều cao tôn nền 1,35m, chiều cao tầng 1: 3,9m; chiều tầng 2 và tầng 3: 3,6m; chiều cao mái: 1,5m, mái dốc lợp tôn.

c) Khối nhà 03: công trình cao 03 tầng, có mặt bằng nhà hình chữ nhật, kích thước (25x29,9)m; chiều cao tôn nền 1,05m, chiều cao tầng 1: 2,8m; chiều tầng 2: 3,6m, tầng 3: 4,6m; chiều cao mái 2,0m, mái dốc lợp tôn.

10. Một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình thuộc dự án

10.1. Cải tạo, sửa chữa khối nhà công vụ cơ quan Hải Quan (khối nhà 01):

- Xử lý chống thấm hệ thống ống thoát nước sê nô mái, ban công các tầng.

- Thay mới 05 tấm kính mái sảnh đã bị vỡ bằng kính cường lực dày 10mm, 02 tấm kích thước (1,8x1)m và 3 tấm kích thước (1,3mx1)m.

- Tường ngoài nhà: cạo bỏ, sơn mới toàn bộ diện tích tường ngoài nhà bằng sơn tổng hợp 02 nước lót, 01 nước phủ.

- Tường trong nhà: cạo bỏ, sơn mới các khu vực cầu thang, hành lang, trong các phòng (gồm các phòng: 1.1A, 1.1B, 1.3, 1.5, 1.6 tầng 1; 2.16 tầng 2; 3.2, 3.16 tầng 3), trong các khu vệ sinh bằng sơn tổng hợp 02 nước lót, 01 nước phủ.

- Trần nhà:

+ Trần hành lang các tầng: cạo bỏ, bả ma tít và sơn mới toàn bộ diện tích trần hành lang, trong phòng 2.12 tầng 2 bằng sơn tổng hợp 02 nước lót, 01 nước phủ.

+ Trần các khu vệ sinh các tầng: lắp mới trần thạch cao khung xương chìm toàn bộ các khu vệ sinh.

- Nền phòng 2.15 tầng 2: lát lại một phần diện tích nền phòng tại trục (2-3):(A-B) diện tích 6,8m^2 bằng gạch ceramic, kích thước (600x600)mm.

- Phá dỡ, xây mới hệ thống hộp kỹ thuật bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50, mặt ngoài hộp kỹ thuật ốp gạch ceramic (250x400)mm.

- Hệ thống điện: thay mới 02 đèn chiếu sáng tại trục (5-6):(D-C) bằng đèn tuýp led, dài 0,6m; thay mới 70 bóng đèn chiếu sáng hành lang, vệ sinh bằng đèn tròn ốp sát trần của khối nhà 01; thay mới 90 bóng đèn chiếu sáng trong các phòng bằng đèn tuýp led bán nguyệt của khối nhà 01; thay thế 01 điều hòa đã bị hỏng công suất 9000 BTU tại phòng 1.6, tầng 1 trục (4-5):(A-B); bảo dưỡng bơm ga cho 47 điều hòa tại các tầng 1, tầng 2 và tầng 3.

- Vệ sinh rãnh thoát nước mưa ngoài hành lang trước và sau nhà, dài 219,4m.

- Các khu vệ sinh:

+ Chân tường trong: đục lớp gạch ốp cao 0,4m, ốp lại bằng gạch ceramic (250x400)mm; chân tường ngoài: đục toàn bộ lớp vữa trát chân tường phía ngoài cao 0,6m, ốp lại bằng gạch ceramich, kích thước (300x600)mm, cao 0,6m.

+ Phá dỡ, tôn sàn vệ sinh lên 20cm; xử lý chống thấm, lắp đặt thay mới hệ thống cấp, thoát nước; lát mới sàn bằng gạch ceramic (250x250)mm; thay mới hệ thống thiết bị vệ sinh và phụ kiện; bảo dưỡng 43 bình nóng lạnh.

10.2. Cải tạo, sửa chữa khối nhà công vụ các cơ quan (khối nhà 02):

a) Khối nhà chính:

- Mái nhà:

+ Bổ sung tôn úp nóc trên đỉnh tường thu hồi mái của hệ thống mái tôn hiện trạng tại trục 2 và trục 7; thay mái kính lấy ánh sáng tại cầu thang bộ bằng mái tôn màu xanh dày 0,4mm, tại trục (4-5):(C-D); xây tường be bằng gạch chỉ không nung tạo rãnh thoát nước trên mái, kích thước (200x220)mm tại trục 2 và trục 7 đấu nối với hệ thống máng thu nước đã có của hệ thống mái hiện trạng; quét bằng dung dịch chống thấm và láng vữa tạo độ dốc.

+ Trục (3-4):(D-D*), trục (5-6):(D-D*), trục (4-5):(A*-B*): quét dung dịch chống thấm và láng vữa xi măng tạo độ dốc thoát nước cho mái.

+ Lợp mái tôn dày 0,4mm trên hệ xà gồ thép hộp (40x40)mm tại các trục (A*-D):(1-2), trục (2-4):(A*-B*), trục (2-3):(D-D*), trục (6-7):(D-D*), trục (5-6):(A*-B*), trục (7-8):(A*-D).

- Lắp đặt mới 02 téc tại trục D:(3-4): nguồn cấp nước cho téc nước được lấy từ bể chứa nước hiện trạng phía sau khối nhà 02, nước được bơm lên téc nước bằng máy bơm có sẵn và ống nhựa đường kính d=25mm; từ téc nước mái (dung tích $3m^3$, số lượng 02 téc), nước cấp xuống cho các thiết bị vệ sinh bằng hệ thống ống nhựa PPR đường kính d=40, 32, 25mm.

- Tường nhà:

+ Tường ngoài nhà: cạo bỏ, sơn mới toàn bộ diện tích tường ngoài nhà bằng sơn tổng hợp 02 nước lót, 01 nước phủ.

+ Tường trong nhà: cạo bỏ, sơn mới toàn bộ diện tích tường gian cầu thang, hành lang, trong các phòng (1-01, A1-10, A1-11 tầng 1; A2-01, A2-07, A2-10 tầng 2; A3-01, A3-02, A3-10, A3-11 tầng 3).

+ Phá dỡ, ốp mới tường bếp tầng 2, tầng 3 (trục 1:(C-D) và trục B:(1-2) và ốp lại bằng gạch ceramic (300x450)mm, cao 2,9m.

+ Đục toàn bộ lớp vữa trát chân tường phía ngoài cao 0,6m tại phòng vệ sinh khép kín tại tầng 1, tầng 2 và tầng 3; ốp lại bằng gạch ceramic, kích thước (300x600)mm, cao 0,6m.

- Trần nhà:

+ Thay mới 02 mảng thạch cao trần tại tầng 1 bị vỡ, kích thước (1,0x2,0)m, tại trục (1-4):(B-C); bả và sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ toàn bộ diện tích trần hành lang, tại trục D:(2-4), D:(5-8), tại trục (A-A*):(1-8), trục (B-C):(1-8) và sảnh trần tầng 1.

+ Các phòng A1-01 tầng 1; phòng A2-01 tầng 2; phòng A3-01; phòng A3-02, A3-08, A3-10, A3-11 tầng 3, cạo lớp sơn hiện trạng trần, sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ.

+ Lắp mới trần thạch cao khung xương bằng thép các phòng vệ sinh tại các tầng 1, tầng 2 và tầng 3.

- Phá dỡ và đổ lại bê tông nền tại phòng A1-01, tầng 1 trục (C-D):(2-3) và lát lại bằng gạch ceramic (600x600)mm.

- Thay mới vách kính tại trục A:(4-5) đã bị vỡ bằng kính cường lực dày 10mm, kích thước (0,71x2,76)m.

- Hạ tầng ngoài nhà: vệ sinh rãnh thoát nước mưa tại hành lang trước và sau nhà, dài 118,8m; thay thế các tấm đá cổ móng đã bị vỡ và bong tróc tại xung quanh khối nhà 02, diện tích đá bong tróc là 6m^2; xây bổ sung rãnh thoát nước ngoài nhà dài 6m bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 75, trát trong thành rãnh vữa xi măng mác 50, dày 1,5cm, kích thước rãnh (480x620)mm.

b) Khu vệ sinh công cộng:

- Phá dỡ và đổ lại bê tông nền phòng vệ sinh công cộng, tầng 1 và lát lại bằng gạch ceramic (250x250)mm chống trơn tại trục (1-2):(C-D).

- Tháo dỡ và thi công lại toàn bộ hệ thống thoát nước khu vệ sinh công cộng tại trục (1-2):(C-D): dùng ống thoát nước bằng ống nhựa hàn nhiệt PVC d=110mm, theo hộp kĩ thuật xây mới dẫn hệ thống thoát nước sàn và chậu rửa ra trực tiếp hệ thống thoát nước chung của toà nhà bằng ống nhựa d=90mm. Hệ thống nước thải của chậu tiểu xí bệt dẫn trực tiếp về bể phốt đã có của khối nhà bằng ống nhựa PVC d=110mm nằm trong hộp kĩ thuật kết hợp ống PVC d=125mm, nằm âm dưới nền nhà với độ dốc 3%.

- Đục lớp gạch lát nền của các phòng vệ sinh công cộng của khối nhà 02 và lát lại bằng gạch ceramic (250x250)mm.

- Phía chân tường phía trong các phòng vệ sinh khép kín và phòng vệ sinh công cộng: đục lớp gạch ốp cao 0,4m, ốp lại bằng gạch ceramic (250x400)mm.

- Phá dỡ toàn bộ các hộp kĩ thuật tại trục D:(1-2) của khối nhà 02, xây lại bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50, mặt ngoài hộp kĩ thuật ốp gạch

ceramic (250x400)mm.

- Cạo lớp sơn cũ sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại phần diện tích tường vệ sinh nằm giữa gạch ốp hiện trạng của khu vệ sinh và trần thạch cao mới.

- Khu vệ sinh khép kín các tầng:

+ Phá dỡ toàn bộ các hộp kĩ thuật tại trục (3-C), trục (6-C), trục (7-C), trục (6-B), trục (7-B) của khối nhà 02, xây lại bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 50, mặt ngoài hộp kĩ thuật ốp gạch ceramic (250x400)mm.

+ Đục lớp gạch lát nền của các phòng vệ sinh khép kín của khối nhà 02 và lát lại bằng gạch ceramic (250x250)mm.

+ Phía chân tường phía trong các phòng vệ sinh khép kín và phòng vệ sinh công cộng: đục lớp gạch ốp cao 0,4m, ốp lại bằng gạch ceramic (250x400)mm.

+ Phá dỡ phần tôn nền của các phòng vệ sinh khép kín của các phòng tại các tầng 2 và tầng 3, thực hiện chống thấm bằng phương pháp màng khò xung quanh diện tích nền và phần chân tường cao hơn cos nền 0,2m, tôn nền bằng cát trước khi đổ bê tông nền vệ sinh và lát lại diện tích nền bằng gạch ceramic (250x250)mm.

+ Tháo dỡ và thi công lại toàn bộ hệ thống thoát nước khu vệ sinh khép kín của khối nhà 02: dùng ống thoát nước bằng ống nhựa hàn nhiệt PVC d=110mm, theo hộp kĩ thuật xây mới dẫn hệ thống thoát nước sàn và chậu rửa ra trực tiếp hệ thống thoát nước chung của toà nhà bằng ống nhựa d=90mm.

- Thiết bị khu vệ sinh công cộng và vệ sinh khép kín:

+ Lắp đặt mới: 24 vòi sen tắm; 36 vòi chậu rửa; 36 xi phông chậu rửa mặt; 03 bộ xí bệt; 30 vòi xịt vệ sinh; 30 quạt thông gió treo tường; 30 bộ phụ kiện xí bệt; 06 phụ kiện chậu tiểu nam.

+ Vệ sinh, bảo dưỡng 30 bình nóng lạnh.

- Hệ thống điện:

+ Lắp đặt mới quạt hút mùi khu bếp tầng 2 và tầng 3 và dùng dây diện (2x1,5)mm đi trong ống ghen dài 10m từ ổ điện đã có đến vị trí lắp quạt hút mùi.

+ Thay mới 02 đèn chiếu sáng tại trục (4-5):(A-B) bằng đèn tuýp led, dài 0,6m.

+ Thay mới 63 bóng đèn chiếu sáng hàng lang, vệ sinh bằng đèn tròn ốp sát trần của khối nhà 02.

+ Thay mới 105 bóng đèn chiếu sáng trong các phòng bằng đèn tuýp led bán nguyệt của khối nhà 02.

- Thay thế 01 điều hòa không khí đã bị hỏng công suất 9000 BTU tại phòng A01, tầng 1 trục (2-3):(C-D); bảo dưỡng bơm ga cho 32 điều hòa tại khối nhà 02.

10.3. Cải tạo, sửa chữa khối nhà đa năng (khối nhà 03):

- Thay thế các tấm đá cổ móng đã bị vỡ và bong tróc tại xung quanh khối nhà 3, diện tích đá bong tróc là 12m^2.

- Cạo lớp sơn hiện trạng toàn bộ tường ngoài nhà, sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ, khối lượng 1.284,3m^2.

- Lan can cầu thang (sảnh): đục lớp trát hiện trạng và trát lại bằng vữa ximăng mác 50, dày 1,5cm, sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ.

- Tường trong nhà:

+ Tầng 2: cạo lớp sơn hiện trạng và sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại gian cầu thang hành lang và tại trục (3-5): (A1-A2); khu nhà ăn, cafe giải khát tại trục (A1-D):(4-7).

+ Tầng 3: cạo lớp sơn hiện trạng và sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại gian cầu thang tại trục (3-4):(A1-A2), hành lang trong nhà và phòng hội trường tại trục (3-7):(A-E).

- Đục lớp trát hiện trạng và ốp lại bằng gạch ceramic (300x450)mm cao 3,4m tường bếp và phòng kho tầng 2 tại trục (5-7):(D-H) và trục (4-5):(E-H).

- Trần tầng 2: cạo lớp sơn hiện trạng và sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại phòng cafe giải khát, khu bếp, kho bếp tại trục (A1-H):(4-7); ban công và hành lang tầng 2 tại trục (3-5): (A1-A2).

- Trần tầng 3: cạo lớp sơn hiện trạng và sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại phòng hội trường, trục (3-7):(A-H); gian cầu thang, trục (3-4):(A1-A2) và hành lang, trục (1-7):(E-H), trục (1-7):(A1-A), trục (A-E):(1-2).

- Cạo lớp sơn cũ sơn lại bằng 01 nước lót, 02 nước phủ tại phần diện tích tường vệ sinh nằm giữa gạch ốp và trần hiện trạng.

- Xây bổ sung rãnh thoát nước ngoài nhà dài 15m bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 75, trát trong thành rãnh vữa xi măng mác 50, dày 1,5cm, kích thước rãnh (480x620)mm.

- Tầng 2 và tầng 3: lắp đặt mới 02 xí bệt; thay mới 07 xi phông; 07 vòi xịt vệ sinh; bảo dưỡng 05 bình nóng lạnh.

- Hệ thống điện:

+ Thay mới 113 bóng đèn chiếu sáng hàng lang, phòng hội trường bằng đèn tròn ốp sát trần của khối nhà 03.

+ Thay mới 70 bóng đèn chiếu sáng trong các phòng bằng đèn tuýp led bán nguyệt của khối nhà 03.

+ Bảo dưỡng 07 bộ điều hoà của khối nhà 03.

+ Tháo dỡ mái tôn rộng 2,6m tại trục (E-H):(A-A1) và máng thu nước inox để xây tường be tạo rãnh thu nước mái (thay thế cho máng inox) bằng gạch chỉ không nung, kích thước (220x200)mm và lợp mái tôn kích thước 2,6m; quét

chống thấm rãnh thu nước mái bằng dung dịch chống thấm.

- Tháo dỡ, thay thế mái tôn trên tầng mái phía trên ô cầu thang diện tích (3,49x9,86)m.

11. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCXD 05:2008/BXD Nhà ở và công trình công cộng - an toàn sinh mạng.

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

- QCVN 12:2014/BXD Hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng.

- TCVN 7114-1:2008 ISO 8995-1:2002 Ecgônômi - Chiếu sáng nơi làm việc.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong nhà - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4038:2012 Thoát nước - Thuật ngữ và định nghĩa.

- TCVN 4037:2012 Cấp nước - Thuật ngữ và định nghĩa.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng: 5.386.000.000,0 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	4.420.533.884	đồng;
- Chi phí thiết bị:	128.520.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	156.760.397	đồng;
- Chi phí tư vấn:	345.846.271	đồng;
- Chi phí khác:	87.889.530	đồng;
- Chi phí dự phòng:	246.449.918	đồng.

13. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2025.

14. Nguồn vốn đầu tư: nguồn vốn thực hiện dự án được sử dụng từ nguồn thu phí được trích lại theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về thu, cơ quan tổ chức thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và

trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Trung tâm quản lý cửa khẩu trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI, Trung tâm quản lý cửa khẩu trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Chi cục Hải quan Khu vực VI;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn